



THÁNG 6

03

THỨ BA

*"Kỳ xem xét lại
danh mục ETF
lần 2/2014"*

NHẬT KÝ TƯ VẤN

- Kỳ xem xét lại danh mục của ETF lần 2/2014
- Ngày 03/06: chỉ số tăng nhưng thanh khoản giảm mạnh

Kỳ xem xét lại danh mục của ETF lần 2/2014

Trong bản tin NKTV đầu tuần, chúng tôi đã đề cập một phần về triển vọng tái cơ cấu danh mục kỳ 2/2014 của hai quỹ ETF. Dựa trên số liệu đã tính toán, trong kỳ review này chúng tôi lưu ý thêm một số yếu tố quan trọng sau:

Đối với VNM ETF:

- Các mã trong danh mục hiện tại vẫn đáp ứng các yêu cầu về thanh khoản, vốn hóa, tiêu chí room NĐTNN. Rà soát nhóm cổ phiếu còn lại, chúng tôi không tìm thấy mã cổ phiếu nào đáp ứng đủ điều kiện để được thêm vào. Như vậy, khả năng cao danh mục của VNM ETF sẽ không thay đổi trong lần xem xét lại danh mục này.
- Tháng 04/2014, STB mở lại room cho khối ngoại từ 10% lên 30%, nếu Vaneck cân nhắc yếu tố này thì tỷ trọng của STB sẽ được điều chỉnh tăng từ 4,37% (ngày 30/05/2014) lên 6,5%. Lượng cổ phiếu STB dự kiến được VNM ETF mua thêm khoảng 11,8 triệu đv.

VNM						
Mã	Giá (30/05/2014)	Tỷ trọng (30/05/2014)	Tỷ trọng mới	Giá trị mua/bán - USD	Khối lượng mua/bán	
1 SHB VN	9.100	2,9%	4,0%	5.924.426	14.219.110	
2 STB VN	20.500	4,4%	6,5%	11.074.413	11.783.955	
3 PPC VN	22.100	1,5%	3,6%	10.996.665	10.446.710	
4 BVH VN	40.500	5,5%	8,0%	13.206.108	6.859.779	
5 VCG VN	12.500	3,0%	3,3%	1.711.059	3.019.306	
6 HAG VN	24.300	2,7%	2,7%	206.760	182.423	
7 VCB VN	29.000	7,0%	7,0%	103.985	75.907	
8 DRC VN	45.700	1,4%	1,3%	(278.348)	(127.885)	
9 GMD VN	32.600	1,5%	1,5%	(200.301)	(130.906)	
10 MSN VN	98.500	8,4%	8,0%	(1.923.724)	(413.336)	
11 PVD VN	84.000	3,5%	3,0%	(2.530.587)	(644.459)	
12 PVT VN	13.000	1,9%	1,8%	(452.516)	(737.305)	
13 DPM VN	32.500	4,8%	4,4%	(1.792.784)	(1.106.266)	
14 OGC VN	10.500	2,1%	1,9%	(593.942)	(1.196.411)	
15 VIC VN	68.500	7,4%	6,0%	(6.981.873)	(2.190.239)	
16 PVS VN	26.800	5,2%	4,1%	(5.903.113)	(4.734.789)	
17 ITA VN	7.900	3,5%	2,8%	(3.796.918)	(10.427.254)	
Tổng		66%	70%			

Nguồn: RongViet Securities

Đối với FTSE ETF:

- Loại PET ra khỏi danh mục do cổ phiếu này vi phạm điều kiện vốn hóa, độ bao phủ của PET nằm ngoài mức quy định 92% vốn hóa thị trường đầy đủ.
- Kịch bản 1: Không có mã nào được thêm vào rổ cổ phiếu FTSE ETF (xác suất cao).
- Kịch bản 2: Thêm HVG hoặc IJC (xác suất 50/50). Theo tính toán của chúng tôi, HVG và IJC là hai cổ phiếu hội tụ nhiều điều kiện để được thêm vào rổ cổ phiếu của FSTE trong lần xem xét lại danh mục kỳ này. Tuy nhiên, mức vốn hóa tính đến ngày 30/05 của HVG và IJC vẫn chưa đáp ứng điều kiện lớn hơn 1% vốn hóa đầy đủ của rổ FTSE Vietnam Index. Như

Trần Thị Hà My

+84 8 6299 2006 | Ext: 348

my.tth@vdsc.com.vn

vậy, chúng tôi cho rằng việc thêm vào cổ phiếu để thay thế cho PET có xác suất xảy ra thấp hơn.

FTSE - Kịch bản 1: Loại PET - Không thêm bất kỳ mã nào						
	Mã	Giá (30/05/2014)	Vốn hóa thị trường (30/05/2014)	Tỷ trọng (27/05/2014)	Tỷ trọng dự kiến	Khối lượng mua/bán dự kiến
1	STB	20.500	23.421	3,6%	7,0%	13.641.020
2	KBC	10.100	3.937	1,4%	1,8%	3.232.651
3	PVT	13.000	3.024	1,2%	1,5%	1.904.643
4	VCB	29.000	67.205	6,0%	6,7%	1.764.001
5	PPC	22.100	7.031	1,7%	2,0%	1.367.765
6	VIC	68.500	61.255	14,3%	15,0%	776.491
7	DIG	14.500	2.073	1,1%	1,2%	667.029
8	PVD	84.000	23.122	10,4%	11,1%	646.103
9	GMD	32.600	3.730	1,9%	2,1%	485.975
10	CSM	40.500	2.725	1,5%	1,6%	201.713
11	DRC	45.700	3.796	1,4%	1,5%	166.306
12	MSN	98.500	72.389	15,0%	15,0%	(31.503)
13	BVH	40.500	27.559	2,6%	2,4%	(217.348)
14	HSG	44.900	4.324	2,5%	2,4%	(262.324)
15	VSH	16.600	3.424	1,6%	1,6%	(345.957)
16	OGC	10.500	3.150	0,9%	0,8%	(782.833)
17	PET	15.600	1.090	0,6%	0,0%	(3.076.598)
18	ITA	7.900	5.673	3,4%	3,0%	(3.482.336)
19	DPM	32.500	12.348	5,7%	4,2%	(3.565.836)
20	HPG	51.000	24.577	14,4%	11,7%	(3.984.486)
21	HAG	24.300	17.451	8,8%	7,4%	(4.351.312)

Nguồn: RongViet Securities

FTSE - Kịch bản 2: Loại PET - Thêm HVG						
	Mã	Giá (30/05/2014)	Vốn hóa thị trường (30/05/2014)	Tỷ trọng (27/05/2014)	Tỷ trọng dự kiến	Khối lượng mua/bán dự kiến
1	STB	20.500	23.421	3,6%	6,9%	13.089.968
2	HVG	24.900	2.988	0,0%	1,7%	5.228.265
3	KBC	10.100	3.937	1,4%	1,8%	2.758.340
4	PVT	13.000	3.024	1,2%	1,5%	1.553.884
5	VCB	29.000	67.205	6,0%	6,6%	1.411.092
6	PPC	22.100	7.031	1,7%	2,0%	1.123.528
7	VIC	68.500	61.255	14,3%	15,0%	776.491
8	PVD	84.000	23.122	10,4%	10,9%	467.983
9	DIG	14.500	2.073	1,1%	1,1%	381.845
10	GMD	32.600	3.730	1,9%	2,0%	312.219
11	CSM	40.500	2.725	1,5%	1,6%	80.687
12	DRC	45.700	3.796	1,4%	1,4%	64.775
13	MSN	98.500	72.389	15,0%	15,0%	(31.503)
14	BVH	40.500	27.559	2,6%	2,4%	(351.047)
15	HSG	44.900	4.324	2,5%	2,3%	(385.755)
16	VSH	16.600	3.424	1,6%	1,5%	(644.818)
17	OGC	10.500	3.150	0,9%	0,7%	(1.138.843)
18	PET	15.600	1.090	0,6%	0,0%	(3.076.598)
19	DPM	32.500	12.348	5,7%	4,2%	(3.799.964)
20	ITA	7.900	5.673	3,4%	2,9%	(4.216.778)
21	HPG	51.000	24.577	14,4%	11,5%	(4.284.676)
22	HAG	24.300	17.451	8,8%	7,2%	(4.790.441)

Nguồn: RongViet Securities

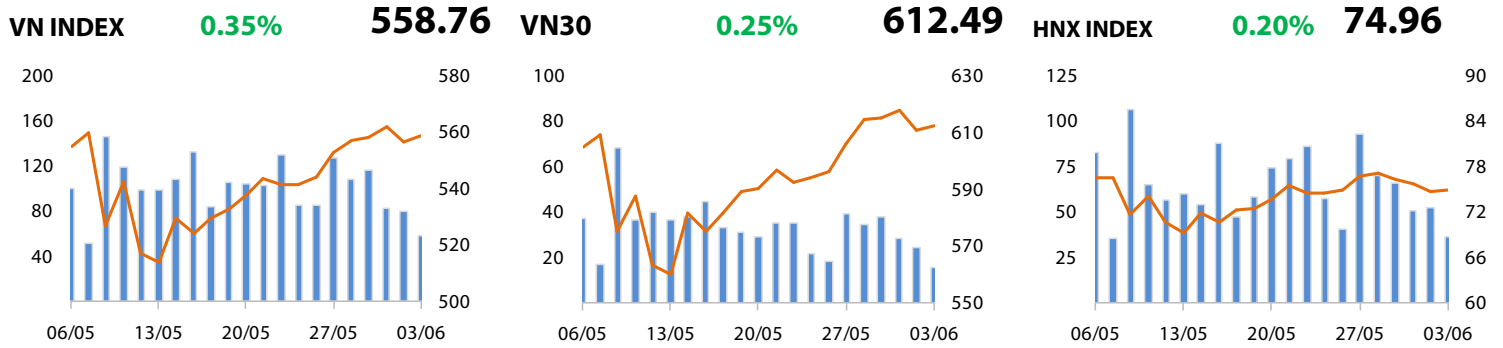
FTSE - Kịch bản 3: Loại PET - Thêm IJC						
	Mã	Giá (30/05/2014)	Vốn hóa thị trường (30/05/2014)	Tỷ trọng (27/05/2014)	Tỷ trọng dự kiến	Khối lượng mua/bán dự kiến
1	STB	20.500	23.421	3,6%	6,9%	13.327.713
2	IJC	12.500	3.427	0,0%	1,0%	5.822.262
3	KBC	10.100	3.937	1,4%	1,8%	2.927.652
4	PVT	13.000	3.024	1,2%	1,5%	1.675.694
5	VCB	29.000	67.205	6,0%	6,6%	1.562.620
6	PPC	22.100	7.031	1,7%	2,0%	1.212.049
7	VIC	68.500	61.255	14,3%	15,0%	776.491
8	PVD	84.000	23.122	10,4%	11,0%	548.401
9	DIG	14.500	2.073	1,1%	1,2%	477.244
10	GMD	32.600	3.730	1,9%	2,0%	375.434
11	CSM	40.500	2.725	1,5%	1,6%	123.025
12	DRC	45.700	3.796	1,4%	1,4%	99.742
13	MSN	98.500	72.389	15,0%	15,0%	(31.503)
14	BVH	40.500	27.559	2,6%	2,4%	(301.193)
15	HSG	44.900	4.324	2,5%	2,3%	(339.971)
16	VSH	16.600	3.424	1,6%	1,5%	(540.767)
17	OGC	10.500	3.150	0,9%	0,7%	(1.026.837)
18	PET	15.600	1.090	0,6%	1,5%	(3.076.598)
19	DPM	32.500	12.348	5,7%	4,2%	(3.705.131)
20	ITA	7.900	5.673	3,4%	2,9%	(3.934.307)
21	HPG	51.000	24.577	14,4%	11,6%	(4.148.471)
22	HAG	24.300	17.451	8,8%	7,3%	(4.599.862)

Nguồn: RongViet Securities

Ngày 03/06: chỉ số tăng nhưng thanh khoản giảm mạnh

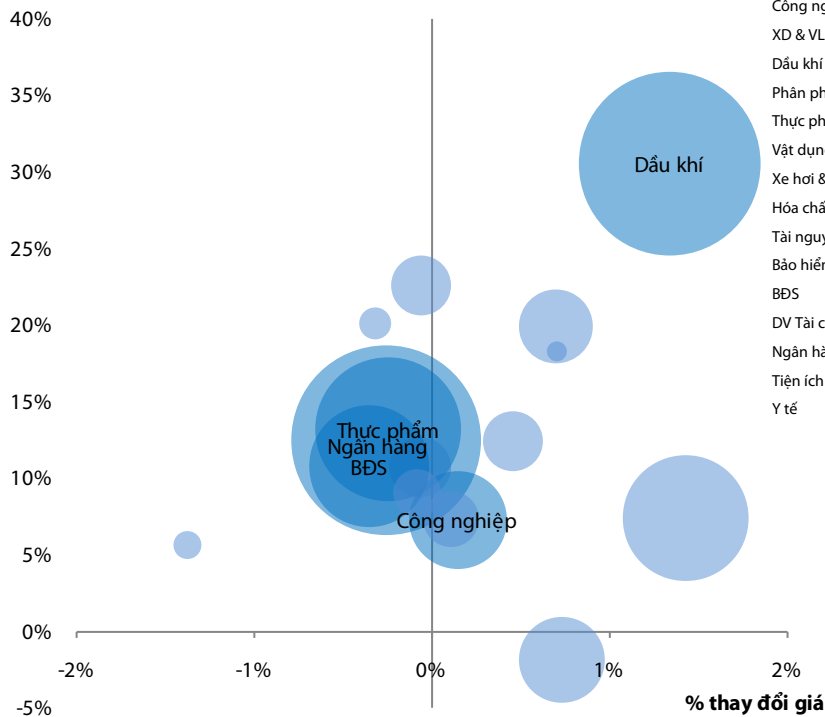
Khối lượng khớp lệnh hai sàn giảm 28%, điểm số của VNIndex tăng chủ yếu nhờ sự đảo chiều của cổ phiếu GAS (+1,6%) là điểm chúng tôi nhận thấy rõ nhất trong phiên giao dịch hôm nay. Diễn biến này củng cố quan điểm của chúng tôi rằng trong ngắn hạn khả năng vượt qua ngưỡng cản kỹ thuật hiện tại của thị trường là khá mong manh.

Theo dõi diễn biến ngành ngân hàng, STB là cổ phiếu gây chú ý nhiều nhất với lực cầu mạnh và là cổ phiếu tăng điểm duy nhất của ngành trong phiên hôm nay. Giao dịch của STB gần đây đang được hỗ trợ bởi khả năng mã này sẽ được các quỹ ETF nâng tỷ trọng trong kỳ xem xét danh mục lần này. Theo ước tính của RongViet Securities, lượng cổ phiếu STB dự kiến được mua vào trong kỳ review lần này tương đương 25 triệu đv, và chúng tôi cho rằng việc mua vào này nếu thành hiện thực sẽ tạo ra sức hấp dẫn đối với cổ phiếu STB trong ngắn hạn.

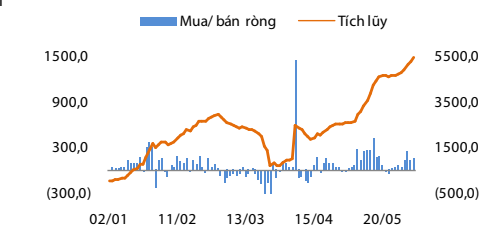


Thay đổi theo ngành

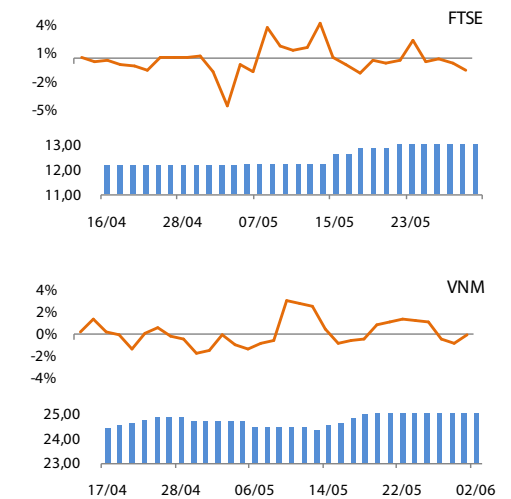
ROE Ngành



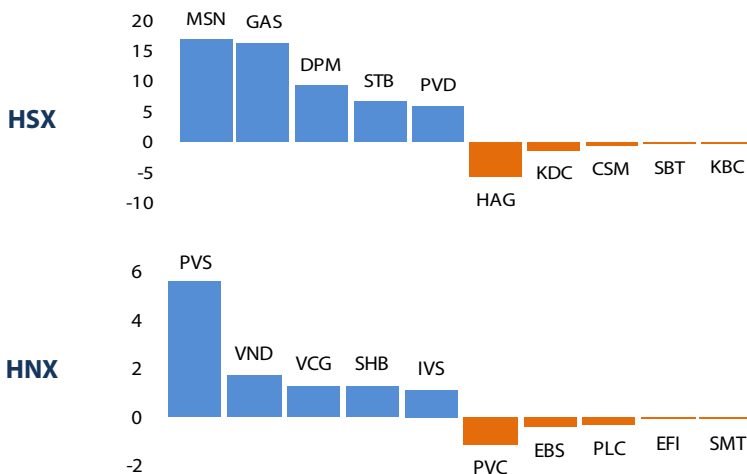
Giao dịch của NĐT nước ngoài



ETF



Top cổ phiếu mua/bán ròng của NĐTNN (tỷ đồng)



Top cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Giá	KLGD	% thay đổi giá
FLC	10,50	10,55	-1,0%
LCG	6,60	3,56	3,1%
HQC	6,70	2,54	4,7%
ITA	7,80	2,02	1,3%
IJC	11,90	1,86	1,7%

Mã	Giá	KLGD	% thay đổi giá
KLF	11,10	6,63	3,1%
PVX	5,10	3,24	2,2%
KLS	10,90	2,84	5,5%
SCR	8,20	2,76	5,5%
ITQ	8,90	1,97	2,4%

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT HÀNG NGÀY

SÀN HSX:

Thị trường hồi phục nhẹ sau phiên điều chỉnh đầu tuần, chỉ số Vn-Index tăng 1,96 điểm lên mức 558,76 điểm cùng với 53,3 triệu cổ phiếu được khớp lệnh.

Đường giá kết phiên với một nến xanh có độ biến động khá hẹp kèm theo thanh khoản ở mức thấp so với các phiên trước đó và khối lượng bình quân cho thấy tâm lý dè dặt của cả bên mua và bên bán khiến thị trường có phiên giao dịch khá trầm lắng.

Các chỉ báo kỹ thuật không có nhiều biến đổi, đường RSI vẫn xoay quanh mức 50, đường %K đã cắt xuống dưới đường %D và đường cổ MACD cũng mọc thấp dần cho thấy xung lực tăng của đường giá tiếp tục yếu dần.

VN_Index đã liên tục kiểm tra vùng kháng cự 560 điểm trong 4 phiên gần đây nhưng không thành công, cùng với đó khối lượng khớp lệnh tại vùng này khá thấp cho thấy lực cầu tham gia khá yếu, do đó chỉ số sẽ chịu áp lực điều chỉnh trước khi có sự bứt phá mới, mức hỗ trợ cho đợt điều chỉnh là vùng 545 điểm tương ứng với đường MA20 ngày.

SÀN HNX:

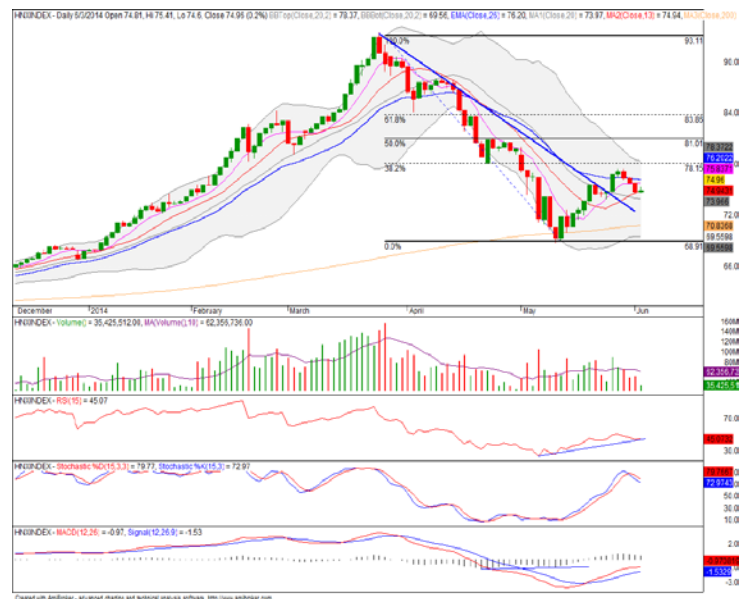
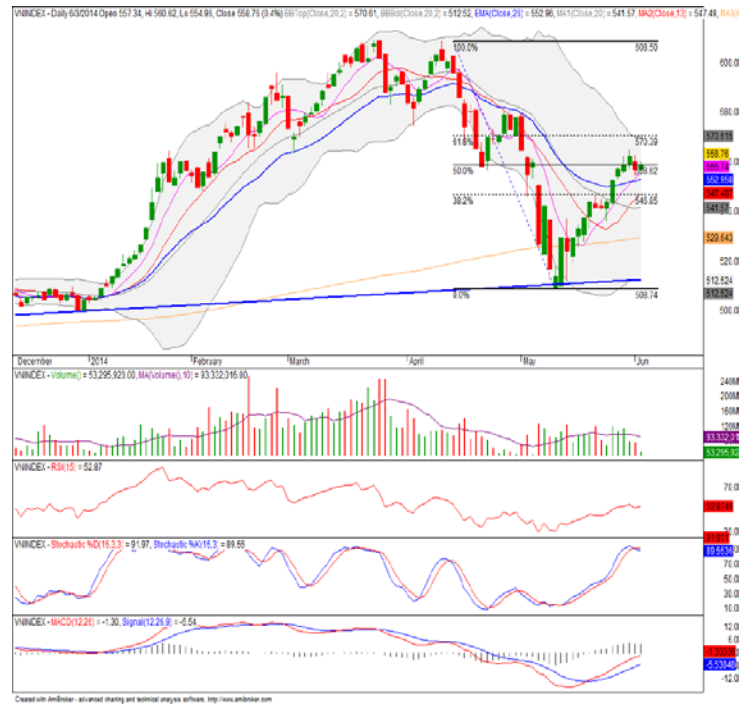
Sàn HNX cũng có phiên hồi phục nhẹ, chỉ số HNX-Index gia tăng 0,15 điểm lên mức 74,96 điểm cùng với 35,42 triệu cổ phiếu được khớp lệnh.

Kết phiên đường giá hình thành một nến xanh có độ biến động hẹp kèm theo khối lượng suy giảm mạnh cho thấy lực cầu tham gia mua vào khá yếu, bên mua lên vẫn còn khá dè dặt.

Các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục cho tín hiệu yếu đi, đường RSI vẫn biến động dưới mức 50, đường %K đã cắt xuống %D và tiếp tục đi xuống, đường cổ MACD liên tục mọc thấp dần về đường 0.

Đường giá có sự hồi phục sau 3 phiên giảm điểm trước đó, tuy nhiên khối lượng khớp lệnh suy giảm mạnh khiến đà hồi phục khó duy trì được ở những phiên giao dịch kế tiếp và điều này cảnh báo đà giảm vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại, các ngưỡng hỗ của HNX-Index được kỳ vọng ở vùng 72-73 điểm.

Khuyến nghị: Thị trường có sự hồi phục nhẹ sau phiên điều chỉnh đầu tuần, khối lượng khớp lệnh sụt giảm ở phiên hôm nay cho thấy lực cầu tham gia mua vào khá yếu và điều này có thể khiến đà hồi phục khó duy trì được lâu ở các phiên giao dịch tới, NĐT đã chốt lời nên tiếp tục quan sát và chờ đợi những tín hiệu tích cực hơn.



Huỳnh Hữu Phước

+84 8 6299 2006 | Ext: 210

phuoc.hh@vdsc.com.vn

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

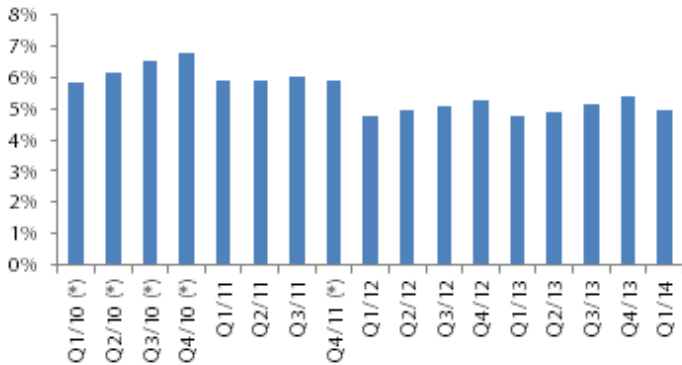
Mã	Giá TT	Mua/Bán	Ngày	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Trạng thái	Lãi/lỗ	Kỳ hạn
FPT	45,2	Mua	5/15/2014	41,5	47,0	37,0			Nắm giữ	8,92%	Trung hạn
BVH	39,7	Mua	5/15/2014	34,0	38,5	30,5			Nắm giữ	16,76%	Trung hạn
MBB	13,4	Mua	5/15/2014	13,0	14,5	12,0			Nắm giữ	3,08%	Dài hạn
SHB	8,9	Mua	06/05/2014	8,8	9,8	8,0			Nắm giữ	1,14%	Trung hạn
PVS	26,3	Mua	06/05/2014	25,0	27,5	23,0			Nắm giữ	5,20%	Trung hạn
C32	28,0	Mua	13/03/2014	29,7	36,8	27,8			Nắm giữ	-5,72%	Trung hạn
IJC	11,9	Bán	5/14/2014	10,4	11,5	9	13,9	28/05/2014	Đóng trạng thái	33,65%	Trung hạn
KLS	10,9	Bán	5/15/2014	9,0	10,0	8,0	10,5	22/05/2014	Đóng trạng thái	16,67%	Trung hạn
FLC	10,5	Bán	5/14/2014	8	9,5	7,2	10,1	22/05/2014	Đóng trạng thái	26,25%	Trung hạn

Ghi chú:

- Danh sách cổ phiếu theo dõi là tập hợp các cổ phiếu có vốn hóa lớn, thanh khoản cao, tình hình kinh doanh ổn định. Tùy theo từng thời điểm mà danh sách này có thể thay đổi, thêm hoặc bớt một số cổ phiếu.
- Danh mục cổ phiếu khuyến nghị đầu tư được lựa chọn từ danh sách cổ phiếu theo dõi.
- Giá mua của danh mục khuyến nghị đầu tư được tính theo giá đóng cửa. Giá bán có thể là giá mục tiêu, giá cắt lỗ hoặc giá đóng cửa tùy từng trường hợp cụ thể.
- Cổ phiếu "Đóng trạng thái" được giữ trong 5 bản tin liên tiếp.
- Có thể tiếp tục mua nếu cổ phiếu vẫn ở trạng thái "Mở trạng thái", ngừng mua khi "Mở trạng thái" được chuyển thành "Nắm giữ".
- Kỳ hạn: "ngắn hạn" là dưới 01 tháng, "trung hạn" là từ 01 đến 03 tháng, "dài hạn" là trên 03 tháng.

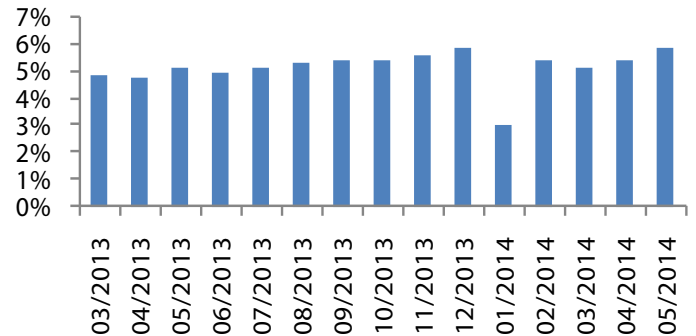
CHỈ SỐ VĨ MÔ

Hình 1: Tăng trưởng GDP qua các quý



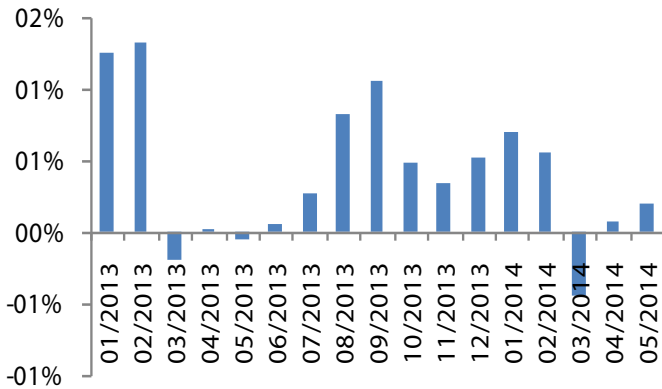
Nguồn: GSO, Rongviet Securities database
(*) Theo giá so sánh năm 1994

Hình 2: Chỉ số sản xuất công nghiệp



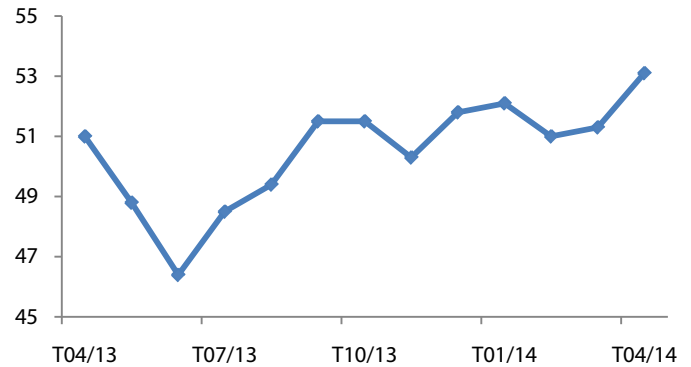
Nguồn: GSO, Rongviet Securities database

Hình 3: Chỉ số lạm phát hàng tháng



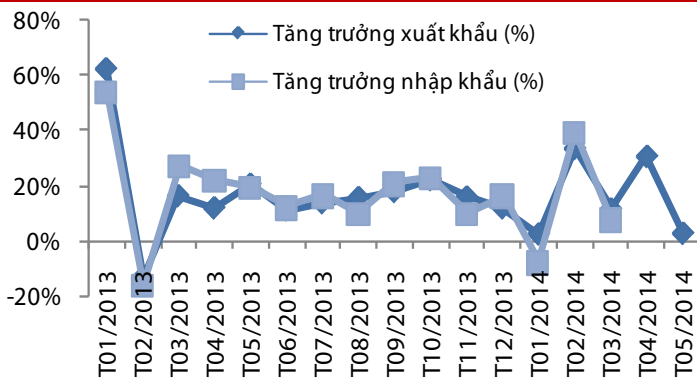
Nguồn: GSO, Rongviet Securities database

Hình 4: Chỉ số HSBC – PMI lĩnh vực sản xuất



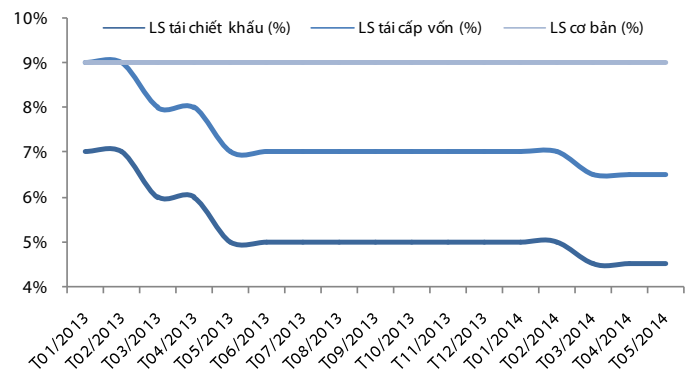
Nguồn: GSO, Rongviet Securities database

Hình 5: Tăng trưởng xuất nhập khẩu



Nguồn: GSO, Rongviet Securities database

Hình 6: Lãi suất điều hành



Nguồn: SBV, Rongviet Securities database

TIN TỨC RỒNG VIỆT

BÁO CÁO CÔNG TY (5 báo cáo phát hành gần nhất)	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu
FPT - Doanh thu tăng trưởng tốt	27/5/2014	Tích lũy - Trung hạn	51.600
NBB - Dòng tiền đã được củng cố	07/5/2014	Mua - Dài hạn	36.300
DIG - Tái khởi động	25/4/2014	Tích lũy - Dài hạn	19.200
HPG - Phát triển bền vững	24/4/2014	Tích lũy - Trung hạn	55.100
CSM - Radial và tiềm năng dài hạn	4/4/2014	Trung lập - Trung hạn	46.700

Vui lòng xem chi tiết tại <http://vdsc.com.vn/tabid/149/language/vi-VN/default.aspx>

THÔNG TIN CHỨNG CHỈ QUỸ

Tên quỹ mở	Ngày giao dịch	Phí phát hành (% giá trị giao dịch)	Phí mua lại (% giá trị giao dịch)	GTTSR trên một đv quỹ tại ngày định giá	GTTSR trên một đv quỹ tại ngày định giá kỳ trước	+/- GTTSR trên một đv quỹ so với kỳ trước
VFF	27/05/2014	0,75%	0,75%	10.740	10.688	0,49%
VF1	29/05/2014	0,20% - 1,00%	0,50%-1,50%	20.682	20.387	1,45%
VF4	28/05/2014	0,20% - 1,00%	0,00%-1,50%	9.249	8.997	2,80 %
VFA	30/05/2014	0,20% - 1,00%	0,00%-1,50%	7.362	7.349	0,19%
VFB	30/05/2014	0,30% - 0,60%	0,00%-1,00%	10.763	10.764	-0,01%
ENF	23/05/2014	0,00% - 3,00%		9.592	9.358	2,50 %

ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH

Đoàn Thị Thanh Trúc – Trưởng phòng

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 314

truc.dtt@vdsc.com.vn

Hồ Thị Thanh Huyền – Phó Phòng

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 339

huyen.htt@vdsc.com.vn

Nguyễn Tấn Huy

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 344

huy.nt@vdsc.com.vn

Nguyễn Bá Phước Tài

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 315

tai.ntp@vdsc.com.vn

Trần Thị Hà My

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 348

my.tth@vdsc.com.vn

Nguyễn Thị Phương Lam

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 318

lam.ntp@vdsc.com.vn

Nguyễn Lê Minh Khôi

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 318

khoi.nlm@vdsc.com.vn

Bùi Thị Tâm

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 348

tam.bt@vdsc.com.vn

HỘI SỞ TẠI TP.HCM

Tầng 1-2-3-4, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P.Bến Thành, Q.1, TP.HCM

- T** +84 8 6299 2006
- F** +84 8 6291 7986
- E** info@vdsc.com.vn
- W** www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

2C Thái Phiên, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội

- T** +84 4 6288 2006
- F** +84 4 6288 2008
- E** info@vdsc.com.vn
- W** www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH NHA TRANG

50 Bis Yersin, TP.Nha Trang, Khánh Hòa

- T** +84 058 3820 006
- F** +84 058 3820 008
- E** info@vdsc.com.vn
- W** www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH CẦN THƠ

08 Phan Đình Phùng, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ

- T** +84 0710 381 7578
- F** +84 0710 381 7789
- E** info@vdsc.com.vn
- W** www.vdsc.com.vn



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RONGVIET SECURITIES tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RONGVIET SECURITIES thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RONGVIET SECURITIES. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của RONGVIET SECURITIES đều trái luật. Bản quyền thuộc RONGVIET SECURITIES, 2014.